TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HSST-CTN
Ngày 29/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Sỹ

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Sinh

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Chương – Nguyên hiệu trưởng trường THPT Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Ông Trần Minh Đức – Nguyên hiệu trưởng trường Diên Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Ông Nguyễn Quốc Khánh – Cán bộ hưu trí.

Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Mỹ Nga - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Dũng - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 29/03/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 12/2023/TLST-HS-CTN ngày 23/02/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2023/QĐXXST-HS ngày 06/03/2023 đối với bị cáo sau:

Rlan M, sinh ngày 12/03/2003 tại huyện C, tỉnh G; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn K, xã C, huyện C, tỉnh G; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Jrai; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 07/12; Con ông Kpuih M, sinh năm 1957 và bà Rlan K, sinh năm 1973; có vợ tên là Kpă T, sinh năm 2003 và có 01 người con sinh năm 2022; Tiền án: Không, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt từ ngày 09/11/2022 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Vũ Quang K – Luật sư Công Ty Luật TNHH MTV V thuộc Đoàn Luật sư tỉnh G. Có mặt.

- Bị hại: Anh Rơ Lan C, sinh năm 2005; địa chỉ: thôn K, xã C, huyện C, tỉnh G. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại Rơ Lan C: Ông Rah Lan C và bà Rah Lan Đ (Cha mẹ đẻ); địa chỉ: thôn K, xã C, huyện C, tỉnh G. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông KPuih M và bà Rlan K; địa chỉ: Thôn K, xã C, huyện C, tỉnh G. Có mặt.

- Người làm chứng:

+Anh Rlan Q, sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn K, xã C, huyện C, tỉnh G. Có mặt.

+ Anh Siu M, sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn K, xã C, huyện C, tỉnh G. Có mặt.

+ Anh Siu K, sinh năm 1997: địa chỉ: Thôn K, xã C, huyện C, tỉnh G. Vắng mặt.

+ Anh Rơ Lan P, sinh năm 2003; địa chỉ: Thôn K, xã C, huyện C, tỉnh G. Có mặt.

+ Anh Rah Lan Đ, sinh năm 2005; địa chỉ: Thôn K, xã C, huyện C, tỉnh G. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của người làm chứng Rah Lan Đ: Anh Rah Lan K, sinh năm 2003; địa chỉ: Thôn K, xã C, huyện C, tỉnh G. Vắng mặt.

- Đại diện đoàn thanh niên xã Chư Pơng, huyện C, tỉnh G: Anh RMah S, sinh năm 1991 – Bí thư đoàn xã. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Phiên dịch: Bà Nay H'Y – công tác: UBND xã A, thành phố P, tỉnh G. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14h00 ngày 25/9/2022, Rlan M ngồi uống rượu cùng với Rơ Lan P, Rah Lan Đ, Rlan Q và Rơ Lan C tại nhà của P, trú thôn K, xã C, huyện C, tỉnh G. Đến khoảng 14h30 cùng ngày thì giữa Rlan M và Rơ Lan C xảy ra mâu thuẫn. M lấy vỏ ốc ném vào người C và dùng tay phải tát vào mặt Rơ Lan C, C dùng tay đấm vào mặt Rlan M thì được mọi người can ngăn. Sau đó, Rlan M chạy ra phía sau nhà Rơ Lan P lấy 01 (một) cây xà beng thách thức đánh nhau với C thì được Pin can ngăn và nói M đi về nhà. Rlan M tiếp tục chạy về nhà lấy 01 (một) con dao rựa quay lại tìm C để đánh, lúc này C cũng đi về nhà. Khi M đi đến khu vực ngã tư thôn K, xã C thì thấy C đang đi bộ về, M cầm dao rựa quay lại đuổi theo chặn đường C, khi đứng đối diện M cầm dao rựa bằng tay phải chém ngang người C hướng từ phải qua trái 01 (một) nhát thì trúng vào phần ngực của C, M vung dao rựa chém nhát thứ hai thì sượt qua vai trái của C, không trúng. C quay đầu bỏ chạy thì M cầm dao rựa chém 01 (một) nhát vào phần đầu bên trái của C. Sau đó M bỏ về nhà còn C chạy vào nhà Siu K gần đó kêu cứu và ngất xỉu. Thấy C bị thương chảy máu nhiều nên Siu K cùng người dân đưa C đi cấp cứu tại Trung tâm y tế xã Chư Pơng, sau đó Rơ Lan C được gia đình chuyển lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai để điều trị đến ngày 30/9/2022 thì ra viện.

Hiện trường xảy ra vụ án: Tại khu vực đường bê tông cách đường nhựa liên xã 30m, cách Ủy ban nhân dân xã Chư Pơng khoảng 700m về phía Bắc, vị trí cách mép phải đường bê tông 01m(hướng từ đường nhựa liên xã đi vào).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 354/TgT ngày 26/10/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Gia Lai kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Một sẹo vết thương phần mềm nằm ngang vùng chẩm thái dương trái: 2% (hai phần trăm).

+ Một sẹo vết thương phần mềm nằm ngang vùng ngực phải khoảng liên sườn 2-3: 2% (hai phần trăm).

- Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 4% (bốn phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư 22/2019/TT-BYT.

- Kết luận khác:

+ Cơ chế hình thành vết thương: Do sự tác động trực tiếp.

+ Vật gây thương tích: phù hợp với sự tác động của vật sắc có cạnh bén.

Vật chứng: Ngày 26/9/2022 Công an xã Chư Pơng, huyện Chư Sê đã thu giữ 01 (một) con dao rựa dài 56cm (lưỡi sắt, mũi bằng dài 36 cm, cán bằng tre dài 20 cm).

Tại Bản kết luận giám định số 64/KL-KTHS ngày 05/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận: *Trên con dao rựa dài 56 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 36 cm, mũi bằng, phần rộng nhất 6,5 cm, phần cán tre dài 20 cm: Không phát hiện có máu.*

Kết quả thực nghiệm điều tra. Rlan M và Rơ Lan C diễn lại hành vi: Rlan M đứng cách mép đường nhựa liên xã 30m (hướng từ ngoài đường nhựa đi vào), Rơ Lan C hướng từ đường bê tông đi ra đường nhựa liên xã. Rlan M cách Rơ Lan C 0,75m. Rlan M đứng cách mép phải đường bê tông 1,15m, tay phải cầm dao rựa vung dao theo hướng từ phải qua trái chém 01 (Một) nhát vào phần ngực của Rơ Lan C, Rlan M tiếp tục vung dao rựa chém từ phải qua trái sượt qua phần vai trái của Rơ Lan C. Sau đó Rơ Lan C xoay người từ trái qua phải để bỏ chạy thì Rlan M chém tiếp 01 (Một) nhát từ phải qua trái vào phần đầu bên trái của Rơ Lan C.

Về dân sự: Gia đình bị hại Rơ Lan C yêu cầu bồi thường 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) và 1 con heo. Gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 2.750.000 đồng (hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại Cáo trạng số 37/CT-VKS-P2 ngày 22/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Rlan M về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

2. Diễn biến phiên tòa:

2.1 Bị cáo Rlan M thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng. Bị cáo thấy hối hận nên đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Rlan M phạm tội "Giết người"

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 15, khoản 3 Điều 57; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Rlan M mức án từ 7 đến 8 năm tù.

- Về dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại Rơ Lan C, người đại diện hợp pháp của bị hại buộc bị cáo phải bồi thường tổng số tiền 50.000.000 đồng và 50 kg thịt heo. Gia đình bị cáo M đã bồi thường số tiền 2.750.000 đồng. Còn lại tiếp tục bồi thường 42.500.000đ và 01 con heo.

- Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ các vật chứng không có giá trị sử dụng.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

2.2 Người bào chữa cho bị cáo Rlan M là ông Vũ Quang K: Nhất trí như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật hạn chế, hậu quả chết người chưa xảy ra, sau phạm tội thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại, mức án do đại diện Viện kiểm sát đề nghị là cao, đề nghị áp dụng cho bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

2.3 Bị hại và người đại diện hợp pháp cho bị hại: Về bồi thường dân sự gia đình bị hại yêu bị cáo Rlan M phải bồi thường số tiền 50.000.000 đồng và 50kg thịt heo trị giá 2.000.000đ. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 2.750.000 đồng, còn phải bồi thường 47.250.000đ và 01 con heo trị giá 2.000.000đ, tổng cộng 49.250.000đ. Về hình phạt đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

2.4 Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Kpuih M và bà Rlan K không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền đã bồi thường.

2.5 Đại diện đoàn thanh niên xã C, huyện C, tỉnh G: Anh RMah S - Bí thư đoàn xã có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hoạt động của các cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố vụ án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng hiện hành; các tài liệu, chứng cứ thu thập được có tại hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Xuất phát từ việc giữa Rlan M và Rơ Lan C xảy ra mâu thuẫn khi đang cùng nhau uống rượu tại nhà Rơ Lan P, Rlan M lấy vỏ ốc ném vào người Rơ Lan C, dùng tay tát Rơ Lan C 01 cái. Rơ Lan C dùng tay phải đấm Rlan M 01 cái thì được mọi người can ngăn. Sau đó Rlan M chạy ra phía sau lấy 01 cây xà beng thách thức đánh nhau với Rơ Lan C thì được can ngăn. Rlan M tiếp tục về nhà lấy 01 con dao rựa quay lại tìm Rơ Lan C để đánh, khi nhìn thấy Rơ Lan C thì Rlan M chặn đường và cầm dao rựa bằng tay phải chém 03 nhát vào người trúng vào phần ngực, vai trái và phần đầu của bị hại Rơ Lan C.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 354/TgT ngày 26/10/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Gia Lai kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể bị hại Rơ Lan C tại thời điểm giám định là **4%.**

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Rlan M về tội "Giết người" với tình tiết định khung *"*Có tính chất côn đồ" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và hình phạt của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xuất phát từ việc bị cáo Rlan M và bị hại Rơ Lan C mâu thuẫn khi cùng nhau uống rượu, đã được những người xung quanh can ngăn nhiều lần nhưng bị cáo Rlan M đã dùng dao rựa là hung khí nguy hiểm chém 03 nhát vào phần ngực, vai và phần đầu là vị trí trọng yếu của bị hại có thể gây chết người nhưng vẫn cố ý thực hiện nên hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất côn đồ. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài bằng hình phạt tù có thời hạn mới đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo và đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường một phần để khắc phục hậu quả cho bị hại, phía bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Trong vụ án này, hậu quả chết người chưa xảy ra, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt nên áp dụng Điều 15, khoản 3 Điều 57 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Rlan M với bị hại Rơ Lan C và đại diện hợp pháp của bị hại, bị cáo Rlan M có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Rơ Lan C số tiền 50.000.000đ và 01 con heo trị giá 2.000.000đ đã bồi thường số tiền 2.750.000đ còn lại phải bồi thường số tiền 47.250.000đ và 01 con heo trị giá 2.000.000đ. Tổng cộng 49.250.000đ thông qua người đại diện hợp pháp là ông

Rơ Lan C và bà Rah Lan Đ (Bố, mẹ ruột của cháu Rơ Lan C). Xét việc thoả thuận trên là không trái pháp luật nên cần được chấp nhận.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 con dao rựa dài 56cm (lưỡi sắt, mũi bằng dài 36cm, cán bằng tre dài 20cm) không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, khoản 3 Điều 57; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 586, 590 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Rlan M phạm tội "Giết người";

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Rlan M **9 (chín) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/11/2022.

4. Về dân sự:

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Rlan M với bị hại Rơ Lan C và đại diện hợp pháp của bị hại, bị cáo Rah Lan M có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Rơ Lan C số tiền 47.250.000đ (bốn mươi bảy triệu, hai trăm năm mươi triệu đồng) và 01 con heo trị giá 2.000.000đ (hai triệu đồng). Tổng cộng 49.250.000đ (bốn mươi chín triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng) thông qua người đại diện hợp pháp là ông Rơ Lan C và bà Rah Lan Đ (Bố, mẹ ruột của cháu Rơ Lan C).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

5. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng sau: 01 con dao rựa dài 56cm (lưỡi sắt, mũi bằng dài 36cm, cán bằng tre dài 20cm).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 55/2023 lập ngày 24/02/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai và Cục thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai).

6. Về án phí: Buộc bị cáo Rlan M phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.462.500đ (hai triệu, bốn trăm sáu mươi hai nghìn, năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

7. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo; bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân Cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại ĐN;
- VKSND Cấp cao tại ĐN;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Phòng HSNV – CA tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Gia Lai;
- Cục THADS tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- T20 – Công an tỉnh Gia Lai;
- Lưu Tòa GĐ&NCTN, VT, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Tiến Sỹ